

Số: 374 /BCPGD-CNTT

Yên Mỹ, ngày 25 tháng 06 năm 2021

## BÁO CÁO

### Tổng kết năm học 2020 - 2021 về Công nghệ thông tin

#### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CNTT NĂM HỌC 2020 - 2021

##### 1. Khái quát chung

Năm học 2020-2021 là năm học thực hiện chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong GD&ĐT. Một loạt những thay đổi trong phương thức giáo dục từ đào tạo trực tiếp sang trực tuyến để đáp ứng với yêu cầu mới trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19.

Nhằm thực hiện thành công chủ đề năm học “Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao”, ngay từ đầu năm học Phòng GD&ĐT huyện Yên Mỹ đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức quán triệt văn bản quy phạm pháp lý về CNTT cho 100% cán bộ, giáo viên và nhân viên. Cụ thể:

a) Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020 định hướng đến năm 2025. Gọi tắt là đề án 117.

c) Công văn số 4003/BGDĐT-CNTT ngày 07/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2020 – 2021.

d) Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công nghệ thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

e) Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 1/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

f) Kế hoạch 309/KH-UBND ngày 19/10/2017 của Ủy ban nhân tỉnh Hưng Yên về Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

g) Công văn số 1855/SGDĐT-VP ngày 20/10/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2020-2021.

Thông qua việc quán triệt các văn bản trên, đại đa số các đơn vị đều có nhận thức rõ việc ứng dụng CNTT trong quản lý, đổi mới phương pháp dạy học. Phong trào tìm hiểu, học tập và đẩy mạnh chuyển đổi số thực tế trong các hoạt động tại nhà trường được nâng cao. Bên cạnh những mặt tích cực vẫn còn một số CBQL và GV còn chậm đổi mới tư duy, thụ động trong công tác chỉ đạo – quản lý – điều hành nhà trường.

## **2. Tổ chức, nguồn nhân lực**

### **2.1. Quy mô các đơn vị trực thuộc**

- Năm học 2020-2021 huyện Yên Mỹ có 17 đơn vị Mầm Non, 17 đơn vị Tiểu học, 16 đơn vị THCS, 2 đơn vị TH&THCS.

- Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 1.596 đ/c

- Tổng số học sinh các cấp học: 32.376 h/s

### **2.2. Tổng số lãnh đạo, nhân viên phụ trách CNTT**

a) Phòng GD&ĐT:

- Lãnh đạo: đ/c Đỗ Văn Hải – Trưởng Phòng GD&ĐT

- Phụ trách Ban CNTT: đ/c Nguyễn Trung Kiên – Viên chức điều động

b) Các đơn vị trực thuộc:

- 100% các đơn vị đã phân công 01 lãnh đạo phụ trách CNTT và ít nhất 1 viên chức phụ trách các nhiệm vụ CNTT của đơn vị. Cụ thể:

STT	Nhân sự	MN	Tiểu học	THCS	TH&THCS
1	Lãnh đạo	17	17	16	2
2	Nhân viên phụ trách	12	22	30	2
3	Tổng số GV dạy môn tin học	x	14	36	2
4	Tổng số đơn vị chưa có giáo viên dạy môn tin học	x	3	0	0

- Chi tiết xem trong phụ lục 01 và phụ lục 02.

- Tổng số cán bộ, giáo viên đã tham gia các lớp bồi dưỡng về kỹ năng sử dụng CNTT theo chuẩn kỹ năng cơ bản của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT:

- + Mầm non: 364 đ/c chiếm 80%
- + Tiểu học: 471 đ/c chiếm 79%
- + Trung học cơ sở: 310 đ/c chiếm 67%
- + Tiểu học và trung học cơ sở: 77 đ/c chiếm 94%

- Tổng số cán bộ, giáo viên đã tham gia các lớp tập huấn CT GDPT 2018 qua mạng internet:

- + Tiểu học: 454 đ/c chiếm 76%
- + Trung học cơ sở: 386 đ/c chiếm 83%
- + Tiểu học và trung học cơ sở: 72 đ/c chiếm 88%

c) Đánh giá nhu cầu nhân sự CNTT:

- Đối với cấp học Mầm non các trường chưa có nhân sự chuyên trách về CNTT mà thường là đ/c hiệu phó kiêm nhiệm thêm các nhiệm vụ CNTT của đơn vị.

- Với cấp học Tiểu học: Có 14 đơn vị (82%) có giáo viên hợp đồng dạy môn Tin học, 3 đơn vị (18%) chưa có GV tin học. Để đảm bảo việc thực hiện CT GDPT 2018 trong những năm học tiếp theo cần bổ sung thêm số lượng GV dạy tin học cho cấp Tiểu học.

- Cấp THCS và TH&THCS 100% các đơn vị đã có GV tin học.

### **3. Cơ sở vật chất - thiết bị về CNTT**

#### **3.1. Hạ tầng CNTT**

- 100% các đơn vị trực thuộc Phòng GD&ĐT đã có kết nối internet tốc độ cao của các nhà mạng: Viettel, VNPT, FPT...

- Tuy nhiên, vẫn còn 4 đơn vị ở cấp Mầm non, 1 đơn vị Tiểu học, 1 đơn vị cấp THCS chưa được trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- Tổng số phòng máy tính phục vụ dạy - học môn Tin học toàn huyện là 37 phòng, trong đó có 4 trường Tiểu học chưa có phòng máy tính; 102 phòng học được trang bị giải pháp "phòng học thông minh" (có bảng tương tác, hoặc sử dụng các thiết bị tương tác phục vụ dạy - học).

#### **3.2. Công tác quản lý, bảo quản thiết bị CNTT**

- Toàn huyện được cấp và tự mua sắm 1157 máy tính, 540 máy chiếu.

- Tổng số máy tính, laptop còn sử dụng được là 914 máy (79%), 243 máy (21%) bị hỏng cần sửa chữa.

- Số máy chiếu còn sử dụng được là 444 máy (82%), có 96 máy (18%) cần bảo trì, sửa chữa.

Hàng năm, Phòng GD&ĐT đều yêu cầu các đơn vị báo cáo hiện trạng sử dụng của các thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng CNTT. Từ đó tập huấn và nâng cao hiệu quả sử dụng cũng như cách bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị được tốt hơn.

Công tác sửa chữa, bảo trì thiết bị CNTT khi bị hư hỏng (*phần cứng, phần mềm*) được các nhà trường thực hiện vào đầu năm học theo nguồn ngân sách chi thường xuyên. Từ đó các hoạt động của GV và HS sẽ được đảm bảo xuyên suốt năm học.

### **3.3. Đánh giá hiệu quả sử dụng và sửa chữa thiết bị CNTT**

Các thiết bị được cấp hoặc do kinh phí mua sắm được các đơn vị sử dụng hiệu quả. Tuy nhiên do huyện Yên Mỹ thuộc miền Bắc có khí hậu cận nhiệt đới ẩm và tần suất sử dụng so với kế hoạch giảng dạy, nhu cầu của các đơn vị rất lớn nên thiết bị CNTT (máy tính, máy chiếu) bị hỏng hóc nhiều, xuống cấp nhanh. Đặc biệt là vào thời gian tháng 6 đến tháng 8 khi các trường nghỉ hè các thiết bị bị hỏng hóc nhiều do độ ẩm tăng cao bất thường. Dẫn đến các đơn vị phải tốn nhiều kinh phí duy tu, bảo dưỡng thiết bị vào đầu năm học.

### **3.4. Dự kiến nhu cầu về hạ tầng CNTT**

Dự kiến trong năm học 2021-2022 nhu cầu về thiết bị CNTT như máy tính, máy chiếu, và các thiết bị trợ giảng sẽ tăng cao do các đơn vị trường Tiểu học, THCS, TH&THCS thực hiện chương trình GDPT 2018; đòi hỏi các cấp quản lý và chính quyền địa phương quan tâm hỗ trợ các đơn vị có đủ số thiết bị dạy học và quản lý.

## **4. Kế hoạch năm học về công nghệ thông tin**

Hàng năm, Phòng GD&ĐT căn cứ vào Chương trình giáo dục quốc gia, chương trình giáo dục địa phương để xây dựng Kế hoạch dạy học môn tin học theo chương trình của Bộ GD&ĐT (thời khoá biểu, lịch giảng dạy cả năm học...)

Căn cứ vào công văn số 1855/SGDĐT-VP ngày 20/10/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2020 – 2021 để xây dựng hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2020 – 2021 cho các đơn vị trực thuộc.

Phòng GD&ĐT cũng căn cứ vào kế hoạch 309/KH-UBND ngày 19/10/2017 của Ủy ban nhân tỉnh Hưng Yên về Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng

cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 để xây dựng Kế hoạch phát triển CNTT giai đoạn 2021 đến 2025.

## **5. Ứng dụng công nghệ thông tin**

### **5.1. Trong quản lý điều hành**

a) Thực trạng và nội dung công nghệ thông tin năm học 2020-2021:

- Địa chỉ: <http://pgdyenmy.hungyen.edu.vn>

- Lượt truy cập: 17.206 lượt

- 100% các đơn vị trực thuộc đã có công nghệ thông tin điện tử. Trong năm học 2020-2021, khối THCS đã đăng tải 122 bài, khối Tiểu học 24 bài, khối Mầm non 108 bài. Tổng số bài viết: 254 bài.

b) Phòng GD thường xuyên phổ biến và hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Bộ GD&ĐT tại các địa chỉ <http://www.moet.gov.vn>; của Sở GD&ĐT tại địa chỉ <https://hungyen.edu.vn/>; của Phòng GD&ĐT tại địa chỉ: <http://pgdyenmy.hungyen.edu.vn/>.

c) Các đơn vị trực thuộc đã thực hiện:

- Tổng số đơn vị báo cáo văn bản, hồ sơ, dữ liệu qua hệ thống email ngành lên cấp trên: 100%

- Tổng số đơn vị xử lý văn bản, hồ sơ, dữ liệu qua hệ thống email trường cho GV: 100%

- Tổng số đơn vị dùng phần mềm cơ sở dữ liệu ngành tại địa chỉ [csdl.moet.gov.vn](http://csdl.moet.gov.vn): 100%

- Tổng số đơn vị dùng phần mềm quản lý trường học trực tuyến: 100%.

- Tổng số đơn vị sử dụng sổ liên lạc điện tử cung cấp thông báo kết quả học tập, rèn luyện qua tin nhắn, email ở Tiểu học, THCS, TH&THCS là 100%. Các đơn vị Mầm non có 9 đơn vị sử dụng sổ liên lạc điện tử, chiếm 53%.

- Tổng số đơn vị in ấn học bạ điện tử ở Tiểu học, TH&THCS là 100%. Chỉ có 8 đơn vị trường THCS in ấn học bạ điện tử, chiếm 50%.

d) Đánh giá và kiến nghị: Trong năm học 2020-2021, phòng GD&ĐT có sự biến động về nhân sự nên chưa bám sát các hoạt động trên công nghệ thông tin điện tử ngành giáo dục huyện Yên Mỹ. Đồng thời các hoạt động trên website của các đơn vị trực thuộc chưa hiệu quả tích cực. Thông qua các số liệu thống kê thực trạng nội dung công nghệ thông tin, Phòng GD&ĐT sẽ chỉ đạo ban CNTT theo dõi và hỗ trợ các đơn vị cơ sở xây dựng tốt các nội dung trên website.

- Phân đầu 100% đơn vị cấp THCS sẽ sử dụng và in ấn học bạ điện tử cho HS trong năm học 2021-2022.

## **5.2. Trong giảng dạy**

Số giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy trong năm học 2020-2021 tại các đơn vị trực thuộc cơ sở như sau:

- Số giáo viên sử dụng Kế hoạch bài dạy (giáo án) vi tính là 1.409 đ/c chiếm 88%.
- Số giáo viên sử dụng bài giảng trình chiếu Powerpoint (trên 50% số tiết dạy) là 830 đ/c chiếm 52%.
- Số giáo viên thành thạo các kỹ năng dạy học trực tuyến (Google meet, Zoom, MS Teams...) là 1169 đ/c chiếm 73%.
- Số giáo viên thành thạo các công cụ kiểm tra đánh giá trực tuyến cho HS là 937 chiếm 59%.
- Số bài giảng e-Learning đã thực hiện trong năm học 2020-2021 là 455 bài.

Như vậy, tại các tiêu chí ứng dụng CNTT thể hiện các GV đã ứng dụng tốt CNTT trong thực tế giảng dạy. Tuy nhiên, mức độ ứng dụng CNTT chưa đạt 100% và hiệu quả chưa cao. Phòng GD&ĐT sẽ đôn đốc các đơn vị nâng cao các chỉ số này trong các năm học tiếp theo.

## **6. Đảm bảo an toàn công nghệ thông tin**

Trong những năm học gần đây phòng GD&ĐT đã nhiều lần hướng dẫn các đơn vị về cách sử dụng và đảm bảo an toàn cho các thiết bị CNTT kết nối internet, giới thiệu về khả năng đảm bảo an toàn – an ninh mạng thông qua các phần mềm diệt Virus thông dụng như: BKAV, Kaspersky...

Thông qua hiệu quả từ việc triển khai hướng dẫn đã có 421 máy tính của các đơn vị đã cài đặt phần mềm diệt Virus bản quyền, chiếm 46%.. Số lượng cán bộ quản lý, nhân viên, giáo viên được tham dự các lớp bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng về an toàn thông tin là 814, chiếm 51%. Phân đầu đạt 100% các tiêu chí trong năm học 2021-2022.

Với sự bùng nổ của Internet, việc trẻ em sớm được tiếp cận với thế giới mạng dần trở nên phổ biến. Việc trẻ em ham thích khám phá, trải nghiệm trên môi trường mạng là điều rất bình thường. Môi trường mạng internet chứa đựng kho thông tin khổng lồ với rất nhiều kiến thức, nhiều tiện ích hay... Tuy nhiên cũng tiềm ẩn nhiều cạm bẫy gây ra hậu quả khôn lường cho trẻ em. Ngày 01/6/2021, tại quyết định số 830/QĐ-TTg do Thủ tướng chính phủ phê duyệt chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn

2021-2025” đã thể hiện sự quan tâm của chính phủ đến vấn đề an toàn CNTT cho trẻ em.

Trong năm học 2020-2021, phòng GD&ĐT đã quán triệt các đơn vị cần đưa các kiến thức về tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng internet cho các em HS thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ đầu tuần hoặc sinh hoạt lớp cuối tuần. Đã có 24.205 học sinh (chiếm 75%) đã được các thầy cô giáo hướng dẫn phòng tránh các nguy hiểm có thể xảy ra khi sử dụng internet.

Trong năm học tiếp theo, phòng GD&ĐT sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức các cuộc thi tìm hiểu kiến thức, thuyết trình theo chủ đề cho HS về môi trường mạng internet.

## **7. Dịch vụ công trực tuyến**

Thông qua việc nghiên cứu công văn số 1855/SGDDĐT-VP của Sở GD&ĐT Hưng Yên về việc hướng dẫn nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021. Trong đó có: Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, ưu tiên triển khai dịch vụ công trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt. Và các quy định trong thông tư số 32/2017/TT-BTTTT của Bộ thông tin và truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đảm bảo khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. Phòng GD&ĐT sẽ đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, 3, 4 trong giáo dục thông qua cổng thông tin ngành giáo dục huyện và các website các đơn vị trực thuộc:

+ Cung cấp đầy đủ các biểu mẫu điện tử không tương tác và cho phép người sử dụng tải về để khai báo sử dụng như: Đơn chuyển đi, chuyển đến, tiếp nhận HS...

+ Hồ sơ in từ biểu mẫu điện tử không tương tác sau khi khai báo theo quy định được chấp nhận như đối với hồ sơ khai báo trên các biểu mẫu giấy thông thường.

+ Hồ sơ hành chính điện tử được sắp xếp, tổ chức, lưu trữ trong cơ sở dữ liệu của ứng dụng dịch vụ công trực tuyến để bảo đảm khả năng xử lý, tra cứu, thống kê, tổng hợp, kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu của các hệ thống ứng dụng liên quan.

+ Trả kết quả cho người sử dụng có thể được thực hiện trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp. Kết quả dưới dạng điện tử của dịch vụ công trực tuyến có giá trị pháp lý như đối với kết quả truyền thống theo quy định về kết quả điện tử của cơ quan chuyên ngành. Việc trả kết quả trực tuyến được thực hiện theo sự thống nhất của người sử dụng và cơ quan cung cấp dịch vụ qua một hoặc nhiều hình thức sau: thông báo trên cổng thông tin điện tử có dịch vụ công trực tuyến;

gửi qua chức năng trả kết quả của dịch vụ công trực tuyến; gửi qua thư điện tử của người sử dụng. Khuyến khích gửi kết quả qua các kênh giao tiếp điện tử khác như: tin nhắn trên điện thoại di động, dịch vụ trao đổi thông tin trên mạng.

## **8. Tình hình sử dụng các phần mềm quản lý giáo dục**

a) Một số phần mềm thông dụng trong các cơ sở giáo dục:

- Phần mềm kế toán
- Phần mềm phổ cập giáo dục – chống mù chữ
- Phần mềm CSDL ngành
- Phần mềm quản lý nhà trường (vnedu, SMAS (QLHS, QL điểm), ...)

b) Đánh giá và kiến nghị:

- Các phần mềm đều đáp ứng được nhu cầu sử dụng của GV và CBQL trong công tác.

- Thông qua việc khảo sát nhu cầu và mong muốn của GV và CBQL về việc sử dụng hồ sơ điện tử theo quy định tại Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT về Điều lệ Trường mầm non; Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT Điều lệ Trường tiểu học; Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học có nêu: “*Hồ sơ điện tử được sử dụng thay cho các loại hồ sơ giấy theo lộ trình phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng thực hiện của giáo viên và bảo đảm tính hợp pháp của các loại hồ sơ điện tử*”. Phòng GD&ĐT đang nghiên cứu và phát triển phần mềm ứng dụng công cụ điện toán đám mây tại địa chỉ <https://yenmy.edu.vn>. Phần mềm đang trong giai đoạn xây dựng và thử nghiệm các tính năng quản lý hồ sơ điện tử cho GV cấp Tiểu học. Đồng thời bám sát các mốc thời gian thực hiện chương trình GDPT 2018 để hỗ trợ GV và CBQL giảm áp lực hồ sơ sổ sách mà vẫn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Phòng GD&ĐT huyện Yên Mỹ sẽ báo cáo hồ sơ tới các cấp quản lý và mong muốn nhận được sự đồng ý cho thí điểm sử dụng và quản lý hồ sơ điện tử trong năm học 2021-2022.

Trong quá trình thử nghiệm, các hồ sơ giấy vẫn được sử dụng để đảm bảo các hoạt động thông thường tại các cơ sở giáo dục. Sau khi kết thúc thử nghiệm và có các số liệu để đánh giá giải pháp, phòng GD&ĐT Yên Mỹ sẽ tiếp tục đề xuất các bước tiếp theo để nhân rộng mô hình quản lý hồ sơ điện tử.

## **9. Khai thác, sử dụng và dạy học bằng mã nguồn mở (Phần mềm miễn phí)**

Trong năm học 2020-2021, ban CNTT phòng GD&ĐT đã hướng dẫn các đơn vị sử dụng các phần mềm mã nguồn mở miễn phí như: *máy tính cài trọn bộ Ubuntu, Open Office, Firefox, Unikey...*



Đặc biệt là phần mềm Google meet đã hỗ trợ rất tốt các đơn vị khi dạy học trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn ra.

### **KẾT LUẬN:**

Đánh giá tổng quát tình hình triển khai các hoạt động CNTT trong năm học 2020-2021:

a) Tình hình chung về việc ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học ở huyện Yên Mỹ.

- Nhìn chung các cơ sở giáo dục huyện Yên Mỹ đã đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào các hoạt động dạy học. Tuy nhiên, do mức độ sử dụng các thiết bị CNTT lớn; cấu hình thiết bị đến thời điểm năm học 2020-2021 đã lạc hậu; khí hậu nhiệt đới nóng ẩm dẫn đến các thiết bị máy tính và máy chiếu bị xuống cấp trầm trọng. Nhiều đơn vị không đủ kinh phí để sửa chữa và phản ánh lại rằng phải thanh lý các thiết bị cũ vì chi phí sửa chữa còn tốn kém hơn việc mua mới thiết bị.

- Các thầy cô giáo và CBQL nhiệt tình và tâm huyết với việc ứng dụng CNTT và nhận thức rằng CNTT chính là yếu tố quan trọng để giúp nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Tuy nhiên, do thiếu thốn và các biến động về nhân sự ở Phòng GD&ĐT trong năm học 2020-2021 nên chưa bám sát việc thực hiện ứng dụng CNTT tại các đơn vị cơ sở dẫn đến hiệu quả ứng dụng CNTT chưa cao.

- Thông qua các Báo cáo tổng kết ứng dụng CNTT của các đơn vị và số liệu khảo sát theo các tiêu chí trong phụ lục 01 và phụ lục 02, Phòng GD&ĐT huyện Yên Mỹ đã nhận ra các yếu điểm và sẽ đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025.

b) Các biện pháp đề khuyến khích giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy

- Ban CNTT sẽ đề xuất lãnh đạo Phòng GD&ĐT đưa các tiêu chí ứng dụng CNTT vào hoạt động đánh giá các đơn vị trực thuộc để bình xét thi đua cá nhân và tập thể. Từ đó sẽ tìm kiếm ra các tấm gương điển hình, sáng tạo trong hoạt động ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CNTT NĂM HỌC 2021 – 2022**

1. Tiếp tục triển khai quán triệt các văn bản pháp lý về ứng dụng CNTT như đã nêu trong mục I; vào đầu năm học cập nhật thêm các chỉ đạo mới trong văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2021-2022 của Sở GD và Bộ GD&ĐT.

2. Triển khai Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 do Thủ tướng chính phủ phê duyệt chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh,

sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025” đến các đơn vị thực thuộc. Từ đó tổ chức cuộc thi thuyết trình với chủ đề “Trẻ em và internet” cấp huyện.

3. Đề xuất với UBND huyện xin kinh phí mua sắm và nâng cấp các trang thiết bị phục vụ ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy và quản lý của các cơ sở giáo dục trực thuộc phòng GD&ĐT.

4. Đầu năm học lập đoàn kiểm tra hiện trạng sử dụng và bảo dưỡng trang thiết bị CNTT trong các nhà trường.

5. Xây dựng hướng dẫn nhiệm vụ CNTT năm học 2021-2022 cấp Phòng GD&ĐT.

6. Tổ chức cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning năm học 2021-2022 cấp Phòng GD để lựa chọn tham gia dự thi cấp Sở GD.

7. Kiện toàn ban chỉ đạo, ban biên tập cổng thông tin của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Mỹ.

8. Tiếp tục khảo sát mong muốn của GV, CBQL để xây dựng các phần mềm phục vụ cho hoạt động giảng dạy và quản lý trong nhà trường. Ban CNTT phòng GD&ĐT đề xuất lên lãnh đạo Phòng GD để xây dựng thành đề án báo cáo các cấp quản lý phê duyệt triển khai.

### III. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Thông qua những bài học kinh nghiệm của năm học 2020-2021, năm học 2021-2022 sẽ là bước chuyển của ngành GD&ĐT huyện Yên Mỹ khi thực hiện chuyển đổi số theo quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020; quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Vì vậy, phòng GD&ĐT huyện Yên Mỹ rất mong Sở GD&ĐT Hưng Yên ủng hộ các giải pháp đổi mới trong công tác quản lý nhằm đẩy mạnh phong trào học tập, tìm hiểu và ứng dụng CNTT của GV, CBQL trong các năm học tiếp theo.

#### *Nơi nhận:*

- Sở GD&ĐT;
- Ban CNTT phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT;
- Website;

**LÃNH ĐẠO**



**Đỗ Văn Hải**



(Kèm theo Báo cáo tổng kết năm học 2020-2021 về CNTT)

**ỦY BAN NHÂN HUYỆN YÊN MỸ**  
**PHÒNG GD&ĐT**

**DANH SÁCH**  
**VIÊN CHỨC PHỤ TRÁCH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

TT	Đơn vị công tác	Họ tên	Chức vụ	Nhiệm vụ CNTT	SĐT	Email	Ghi chú
1	Trường MN Nghĩa Hiệp	Trần Thị Hương	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0862165222	tranhuongmnnghiahiiep@gmail.com	
2	Trường MN Tân Việt	Trần Thị Thu	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0942831982	tranthithu08031982@gmail.com	
3	Trường MN Yên Phú	Vũ Thị Thắm	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0979343544	vuthamcon@gmail.com	
4	Trường MN Thanh Long	Nguyễn Thị Luyến	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0342688029	nguyenthiluyenym1984@gmail.com	
5	Trường MN TT Yên Mỹ	Trần Thị Lan	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0962608588	lanhien1979@gmail.com	
6	Trường MN Tân Lập	Nguyễn Thị Thắm	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0362502617	nguyenthammn3@gmail.com	
7	Trường MN Yên Hoà	Trịnh Thị Thuý Hồng	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0976090232	thuyhongmnyh@gmail.com	
8	Trường MN Đồng Than	Chu Thị Doan	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0986100047	chuthidoan1979@gmail.com	
9	Trường MN Lý Thường Kiệt	Mai Lan Duyên	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0396343499	landuyen3499@gmail.com	
10	Trường MN Lý Minh Châu	Lương Thị Vân	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0363116823	luongthivan74@gmail.com	
11	Trường MN Nguyễn Văn Linh	Phạm Thị Huyền	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0987737551	huyenmnnvl@gmail.com	
12	Trường MN Việt Cường	Nguyễn Thị Sang	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0393996518		
13	Trường MN Ngọc Long	Ngô Thị Hên	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0377135979	henhuy1973@gmail.com	
14	Trường MN Trung Hưng	Mai Thị Len	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0865658519	maithilengv@gmail.com	
15	Trường MN Trung Hòa	Trần Thị Hôn	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0989536803	nhatminh221209@gmail.com	
16	Trường MN Liêu Xá	Đỗ Thị Trang	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0368859289	trangyenmy@gmail.com	
17	Trường mầm non Hoàn Long	Quách Thị Hiếu	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0979520299	hieumnhoanlong@gmail.com	
18	TH Thanh Long	Nguyễn Thị Thuận	HT	Chỉ đạo nhiệm vụ CNTT	0376563060		
19	TH Trung Hòa I	Nguyễn Văn Thắng	Phó HT	Chỉ đạo nhiệm vụ CNTT	0987252026	thtrunghoa1ym2010@gmail.com	
20	TH Hoàn Long	Trần Kim Đình	NV	Nhiệm vụ CNTT	0988852333	trankimdinhh1987@gmail.com	
21	TH Trung Hưng	Nguyễn Thị Thúy Hoàn	Phó HT	Chỉ đạo nhiệm vụ CNTT	0983389758	ntthoan.cltrunghung@pgdyenmy.edu.vn	
22	TH Liêu Xá	Trần Thị Thu Hương	HT	Chỉ đạo nv CNTT-Quản trị viên	0961938855	tranhuongtieuhoc76@gmail.com	
23	TH Đồng Than	Nguyễn Thị Thắm	Phó HT	Chỉ đạo nhiệm vụ CNTT- Quản trị viên	0386323879	thamngoclong@gmail.com	
24	TH Ngọc Long	Đặng Thị Hương	Phó HT	Quản trị viên CNTT	0986519992	dangthihuongc1@gmail.com	
25	TH Tân Lập	Phan Thị Nga	Phó HT	Chỉ đạo nhiệm vụ CNTT	0984282519	ngatanlap95@gmail.com	
26	TH Tân Việt	Nguyễn Thành Long	Phó HT	Chỉ đạo NV CNTT-Quản trị viên	0934276686	thanhlongtanviet@gmail.com	
27	TH Tân Lập	Vũ Thị Ánh	GV	Nhiệm vụ CNTT	0983416597	vuanh060597@gmail.com	
28	TH Tân Lập	Trần Thị Hạnh	GV	Nhiệm vụ CNTT	0978685395	hanhhong.utehy@gmail.com	
29	TH Nghĩa Hiệp	Nguyễn Thị Thu Hà	Phó HT	Chỉ đạo NV CNTT-Quản trị viên	0967176566	nguyenthithuha75.hy@gmail.com	
30	TH thị trấn Yên Mỹ I	Đặng Thanh Thảo	GV	Nhiệm vụ CNTT	0989765822	thaodt647@gmail.com	
31	TH Yên Mỹ II	Nguyễn Thị Thúy	HT	Chỉ đạo nhiệm vụ CNTT	0989454848	c1tuyenmy2ym.hungyen@moet.edu.vn	
32	TH Nguyễn Văn Linh	Nguyễn Thị Giang	GV	Quản trị viên CNTT	0963241281	nguyengiangan24@gmail.com	
33	TH Việt Cường	Nguyễn Văn Tuyền	GV	Chỉ đạo NV CNTT-Quản trị viên	0979693289	dulieuvietcuong@gmail.com	
34	TH Trung Hòa II	Trần Thị Đoàn Thúy	Phó HT	Chỉ đạo NV CNTT-Quản trị viên	0867116988	hh3c.thuy6688@gmail.com	

TT	Đơn vị công tác	Họ tên	Chức vụ	Nhiệm vụ CNTT	SĐT	Email	Ghi chú
35	TH Nguyễn Văn Linh	Lê Thị Phương	HT	Chỉ đạo nhiệm vụ CNTT	0974534381	lethiphuong1974@gmail.com	
36	TH Nguyễn Văn Linh	Đặng Thùy Linh	GV	Quản trị viên CNTT	0352007852	linhdanghy@gmail.com	
37	TH Thanh Long	Đặng Ngọc Hoan	GV	Nhiệm vụ CNTT	0386987963	hoanym@gmail.com	
38	TH Ngọc Long	Đỗ Thị Nguyên Hồng	HT	Chỉ đạo nhiệm vụ CNTT	0936536646	nguyenhongc1@gmail.com	
39	TH Ngọc Long	Nguyễn Thị Thanh Hoà	GV	Biên tập viên CNTT	0917755553		
40	Tiểu học Yên Phú	Vũ Văn Toàn	Phó HT	Phụ trách CNTT	0989234848	Huytoan.2009@gmail.com	
41	Tiểu học Yên Phú	Hoàng Thị Thảo	Phó HT	Phụ trách CNTT, CSDL	09663000555	khanhthao5276@gmail.com	
42	Tiểu học Yên Phú	Vũ Trọng Uy	GV	Quản trị viên CNTT, Web	0984890124	Tronguy77@gmail.com	
43	THCS Hoàn Long	Phùng Thị Ngọc Hà	Văn Thư	Quản trị viên CNTT	0976545954	ptnha.c2hoanlong@pgdyenmy.edu.vn	
44	THCS Yên Hòa	Lương Thị Thanh Tuyền	Phó HT	Chỉ đạo nhiệm vụ CNTT	0984587312	thanhtuyenh@gmail.com	
45	THCS Nghĩa Hiệp	Nguyễn Thị Hoa	Văn Thư	Quản trị viên CNTT	0394983080	nthoa.c2nghiahiep@pgdyenmy.edu.vn	
46	THCS Thanh Long	Trần Thị Lan Hương	Giáo viên	Quản trị viên CNTT	0868627123	ttlhuong.c2thanhlong@pgdyenmy.edu.vn	
47	THCS Trung Hoà	Vũ Thị Cương	Giáo viên	Quản trị viên CNTT	0976429858	tuancuong8579@gmail.com	
48	THCS Đồng Than	Nguyễn Thanh Hoa	Giáo viên	Quản trị viên CNTT	0355368028	hoanguyn8@gmail.com	
49	THCS Đồng Than	Chu Thị Nở	Phó HT	Chỉ đạo nhiệm vụ CNTT	0961329612	chuno1979@gmail.com	
50	THCS Nguyễn Văn Linh	Lê Thị Mây	Văn Thư	Quản trị viên CNTT	0364992098	c2nguyenvanlinhym.hungyen@moet.edu.vn	
51	THCS Nguyễn Văn Linh	Trần Dũng	Tổ trưởng CNTT	Quản trị viên CNTT	0986998305	hungdungvtc@gmail.com	
52	THCS Thị trấn Yên Mỹ	Đặng Thị Lan Anh	Giáo viên	Quản trị viên CNTT	0972753196	ngoclan2304@gmail.com	
53	THCS Tân Lập	Phan Thị Thu Hằng	Giáo viên	Quản trị viên CNTT	0839221188	phanthuhang.tk36@gmail.com	
54	THCS Ngọc Long	Lưu Thị Thùy Trang	Giáo viên	Quản trị viên CNTT	0973998672	trangngohy@gmail.com	
55	THCS Yên Phú	Lê Văn Hậu	Phó HT	Chỉ đạo nhiệm vụ CNTT	0982131282	lehau.c2yp@gmail.com	
56	THCS Liêu Xá	Đỗ Thị Kim Chinh	Giáo viên	Quản trị viên CNTT	0364136966	dtkchi.c2lieuxa@pgdyenmy.edu.vn	
57	THCS Việt Cường	Nguyễn Thế Lâm	TB-TV	Quản trị viên CNTT	0972702029	lan130485@gmail.com	
58	THCS Trung Hưng	Đặng Thị Huyền	Phó HT	Chỉ đạo nhiệm vụ CNTT	0946507984	danghuyenym@gmail.com	
59	THCS Tân Việt	Lương Hồng Quân	Tổ trưởng CNTT	Quản trị viên CNTT	0975581402	hongquan.thcs.tanviet@gmail.com	
60	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Nguyễn Thị Lan	Văn thư	Quản trị viên CNTT	0392513373	nguyenthilan@gmail.com	
61	TH&THCS Minh Châu	Hoàng Thị Duyên Hải	Văn thư	Quản trị viên CNTT	0986709266	caynhan.hai79@gmail.com	

Yên Mỹ, ngày 25 tháng 6 năm 2021

Người lập báo cáo



Nguyễn Trung Kiên

Thủ trưởng đơn vị



Đỗ Văn Hải



(Kèm theo Báo cáo tổng kết năm học 2020-2021 về CNTT)

UBND HUYỆN YÊN MỸ  
PHÒNG GD&ĐT HUYỆN YÊN MỸ

Yên Mỹ, ngày 25 tháng 06 năm 2021

KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CNTT TRONG GD&ĐT 2020-2021

STT	Chỉ tiêu điều tra	MN		Tiểu học		THCS		Liên cấp 1+2		TS toàn huyện	Tỉ lệ hoàn huyện
		SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ		
<b>1</b>	<b>Qui mô</b>										
1.1	Tổng số đơn vị	17	x	17	x	16	x	2	x	52	
1.2	Tổng số cán bộ, giáo viên	457	x	594	x	463	x	82	x	1596	
1.3	Tổng số học sinh	7254	x	14013	x	9460	x	1649	x	32376	
1.4	Tổng số lãnh đạo đơn vị phụ trách CNTT	17	x	17	x	16	x	2	x	52	
1.5	Tổng số chuyên viên, nhân viên phụ trách CNTT	12	x	22	x	30	x	2	x	66	
<b>2</b>	<b>Tổ chức, nguồn nhân lực</b>									0	
2.1	Tổng số đơn vị có bộ phận, cán bộ phụ trách CNTT	17	100%	17	100%	16	100%	2	100%	52	100%
2.2	Tổng số giáo viên dạy môn Tin học	x	x	14	82%	36	x	2	x		
2.3	Tổng số đơn vị <i>chưa có giáo viên</i> dạy tin học	x	x	3	18%	0	x	0	x	3	
2.4	Tổng số cán bộ, giáo viên đã tham gia các lớp bồi dưỡng về kỹ năng sử dụng CNTT theo chuẩn kỹ năng cơ bản của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT	364	80%	471	79%	310	67%	77	94%	1222	77%
2.5	Tổng số cán bộ, giáo viên đã tham gia các lớp tập huấn CT GDPT 2018 qua mạng internet	x	x	454	76%	386	83%	72	88%		
<b>3</b>	<b>Hạ tầng, thiết bị</b>										
3.1	Tổng số đơn vị kết nối Internet tốc độ cao	17	100%	17	100%	16	100%	2	100%	52	100%
3.2	Tổng số đơn vị <i>chưa được trang bị đủ</i> thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành	4	24%	1	6%	1	6%	0	0%	6	12%
3.3	Tổng số <i>phòng máy tính</i> phục vụ dạy - học môn Tin học	x	x	15	x	19	x	3	x	37	
3.4	Tổng số đơn vị <i>chưa có phòng máy tính</i> phục vụ dạy - học môn Tin học	x	x	4	24%	0	0%	0	0%	4	8%
3.5	Tổng số phòng học được trang bị giải pháp "phòng học thông minh" (có bảng tương tác, hoặc sử dụng các thiết bị tương tác phục vụ dạy - học)	35	x	39	x	25	x	3	x	102	
3.6	Tổng số phòng ban có internet tốc độ cao	49	x	98	x	80	x	3	x	230	
3.7	Tổng số phòng học có internet tốc độ cao	230	x	315	x	147	x	1	x	693	
3.8	Tổng số máy tính, laptop sử dụng được	136	81%	364	85%	400	73%	14	100%	914	79%
3.9	Tổng số máy tính, laptop không sử dụng được	31	19%	66	15%	146	27%	0	0%	243	21%
3.10	Tổng số máy chiếu sử dụng được	68	87%	165	77%	161	82%	50	96%	444	82%
3.11	Tổng số máy chiếu không sử dụng được	10	13%	49	23%	35	18%	2	4%	96	18%
<b>4</b>	<b>Ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành</b>										
4.1	Tổng số đơn vị báo cáo văn bản, hồ sơ, dữ liệu qua hệ thống email ngành lên cấp trên	17	100%	17	100%	16	100%	2	100%	52	100%
4.2	Tổng số đơn vị xử lý văn bản, hồ sơ, dữ liệu qua hệ thống email trường cho GV	17	100%	17	100%	16	100%	2	100%	52	100%
4.3	Tổng số đơn vị dùng phần mềm cơ sở dữ liệu ngành tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn	17	100%	17	100%	16	100%	2	100%	52	100%
4.4	Tổng số đơn vị dùng phần mềm quản lý trường học trực tuyến	17	100%	17	100%	16	100%	2	100%	52	100%
4.5	Tổng số đơn vị sử dụng sổ liên lạc điện tử cung cấp thông báo kết quả học tập, rèn luyện qua tin nhắn, email	9	53%	17	100%	16	100%	2	100%	44	85%
4.6	Tổng số đơn vị in ấn học bạ điện tử	x	x	17	100%	8	50%	2	100%	27	77%
4.7	Tổng số đơn vị đã có website (công thông tin điện tử)	17	100%	17	100%	16	100%	2	100%	52	100%
<b>5</b>	<b>Ứng dụng CNTT trong giảng dạy</b>										
5.1	Số giáo viên sử dụng KHBĐ (giáo án) vi tính	379	83%	544	92%	417	90%	69	84%	1409	88%
5.2	Số giáo viên sử dụng bài giảng trình chiếu Powerpoint (trên 50% số tiết dạy)	220	48%	327	55%	278	60%	5	6%	830	52%
5.3	Số giáo viên thành thạo các kỹ năng dạy học trực tuyến (Google meet, Zoom, MS Teams...)	234	51%	482	81%	385	83%	68	83%	1169	73%
5.4	Số giáo viên thành thạo các công cụ kiểm tra đánh giá trực tuyến cho HS	196	43%	333	56%	376	81%	32	39%	937	59%

STT	Chỉ tiêu điều tra	MN		Tiểu học		THCS		Liên cấp 1+2		TS toàn huyện	Tỉ lệ hoàn huyện
		SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ		
5.5	Số bài giảng e-Learning đã thực hiện trong năm học 2020-2021	198	x	74	x	182	x	1	x	455	
<b>6</b>	<b>Đảm bảo an toàn CNTT</b>										
6.1	Số máy tính được cài đặt phần mềm diệt Virus bản quyền	102	75%	128	35%	177	44%	14	100%	421	46%
6.2	Số lượng HS được hướng dẫn tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng internet	2588	36%	11243	80%	9460	100%	914	55%	24205	75%
6.3	Số lượng cán bộ quản lý, nhân viên, giáo viên được tham dự các lớp bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng về an toàn thông tin.	177	39%	262	44%	333	72%	42	51%	814	51%
<b>7</b>	<b>Dịch vụ công trực tuyến</b>										
7.1	Số dịch vụ công mức độ 2 đã triển khai	0	x	0	x	0	x	0	x	0	
7.2	Số dịch vụ công mức độ 3 đã triển khai	0	x	0	x	0	x	0	x	0	
7.3	Số dịch vụ công mức độ 4 đã triển khai	0	x	0	x	0	x	0	x	0	
<b>8</b>	<b>Thuê dịch vụ CNTT</b>										
8.1	Số đơn vị triển khai thuê ít nhất 01 dịch vụ ứng dụng CNTT (theo Quyết định số 80/2014/Đ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước)	17	100%	9	53%	7	44%	2	100%	35	67%
<b>9</b>	<b>Phần mềm mã nguồn mở</b>										
9.1	Số cán bộ, giáo viên được bồi dưỡng sử dụng phần mềm nguồn mở	145	32%	178	30%	255	55%	42	51%	620	39%
9.2	Số lượng website trong ngành được xây dựng trên nền phần mềm mã nguồn mở	17	100%	17	100%	16	100%	2	100%	52	100%

Yên Mỹ, ngày 25 tháng 6 năm 2021

Người lập báo cáo



Nguyễn Trung Kiên

Thủ trưởng đơn vị



Đỗ Văn Hải